



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 02 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Phòng xét nghiệm**

Medical Laboratory: **Laboratory Department**

Cơ quan chủ quản: **Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ thuộc Công ty cổ phần bệnh viện quốc tế
Hoàn Mỹ**

Organization: **Hoan My General Clinic under Hoan My International Hospital Joint Stock
Company**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Huyết học**

Field of medical testing: **Biochemistry, Hematology**

Người phụ trách/ **Nguyễn Thị Minh Phương**

Representative: **Nguyen Thi Minh Phuong**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 234**

Chuẩn mực công nhận/ **ISO 15189:2022**

Accreditation criteria: **ISO 15189:2022**

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày /02/2026 đến ngày /02/2031

Địa chỉ/ Address: **số 469 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
469 Nguyen Trai Street, Vo Cường ward, Bac Ninh province**

Địa điểm/ Location: **số 469 đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
469 Nguyen Trai Street, Vo Cường ward, Bac Ninh province**

Điện thoại/ Tel: **0818 265 239**

Email: **hoanmybacninh@gmail.com.vn**

Website: **www.benhvien quoctehoanmy.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 234

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh**
Discipline of medical testing: **Biochemistry**

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Huyết thanh, Huyết tương (Li-Heparin) Serum, Plasma (Li-heparin)	Xác định lượng Glucose <i>Determination of Glucose content</i>	Đo quang <i>Photometric</i>	HM-QTHS.01 (2025) (AU 680)
2.		Xác định lượng AST <i>Determination of Aspatat Aminotransferase content</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	HM-QTHS.04 (2025) (AU 680)
3.		Xác định lượng ALT <i>Determination of Alanin Aminotransferase content</i>		HM-QTHS.05 (2025) (AU 680)
4.		Xác định lượng Ure <i>Determination of Urea content</i>	Enzym so màu <i>Enzym colorimetric</i>	HM-QTHS.02 (2025) (AU 680)
5.		Xác định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglycerid content</i>		HM-QTHS.03 (2025) (AU 680)
6.		Xác định lượng Acid Uric <i>Determination of Acid Uric content</i>		HM-QTHS.06 (2025) (AU 680)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN**LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS****VILAS Med 234**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học**
Discipline of medical testing: **Hematology**

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant- if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Máu toàn phần (EDTA – K2) <i>Whoole Blood (EDTA – K2)</i>	Đếm số lượng Hồng cầu (RBC) <i>Red Blood Cell count</i>	Trở kháng <i>Impedance</i>	HM-QTHH.05 (2025) (Nihon Kohden Celtac G)
2.		Đếm số lượng Bạch cầu (WBC) <i>White Blood Cell count (WBC)</i>		HM-QTHH.06 (2025) (Nihon Kohden Celtac G)
3.		Đếm số lượng Tiểu cầu (PLT) <i>Platelet count (PLT)</i>		HM-QTHH.07 (2025) (Nihon Kohden Celtac G)
4.		Định lượng Huyết sắc tố <i>Examination of Hemoglobine (Hb)</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	HM-QTHH.08 (2025) (Nihon Kohden Celtac G)

Ghi chú/ Note:

- HM-QT.: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp phòng Xét nghiệm thuộc Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ thuộc công ty cổ phần quốc tế Hoàn Mỹ cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory department under Hoan My General Clinic under Hoan My International Hospital Joint Stock Company that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*